

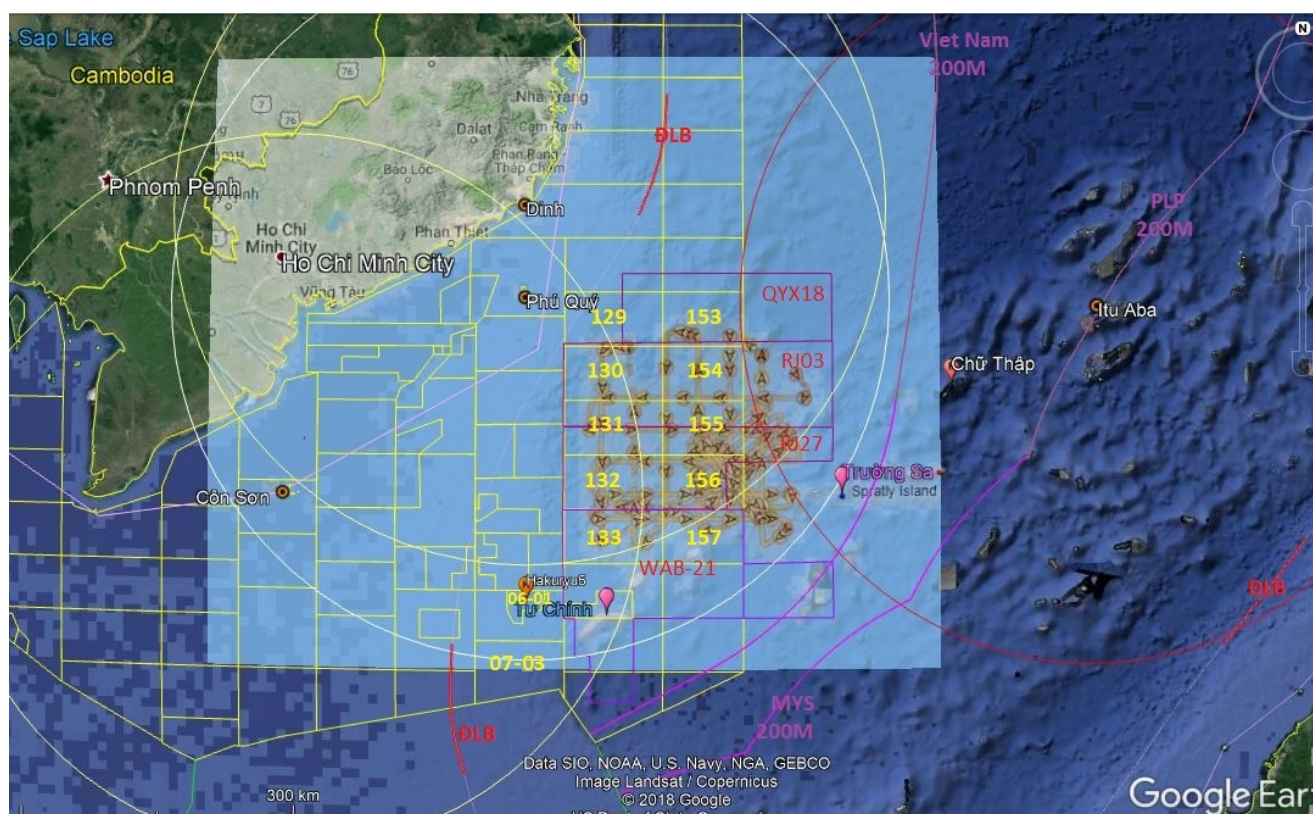
Kiến Trung Quốc – Việt Nam quá rụt rè

Dương Danh Huy

Tác giả cảm ơn Thái Văn Cầu, Nguyễn Lương Hải Khôi, Phan Văn Song, Dự Văn Toán và Lê Vĩnh Trương đã góp ý

“Tránh sao khỏi tai họa về sau”

Từ tháng 5/2019 đến tháng 8/2019, với một sự leo thang lần lượt kép, Trung Quốc vừa điều tàu cảnh sát biển Hải Cảnh 35111 uy hiếp các tàu tiếp tế giàn khoan hoạt động tại mỏ Lan Đỏ trong Lô 06-01, vừa điều tàu Hải Dương Địa Chất 8, với một đội tàu hộ tống hùng hậu đến khảo sát các Lô 130, 131, 132, 133, 154, 155, 156 và 157 trên một diện tích 31.000 km² trong vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) của Việt Nam. Công ước LHQ về Luật Biển (UNCLOS) không cho phép đơn phương khảo sát tài nguyên hay nghiên cứu khoa học biển trong EEZ của nước khác.

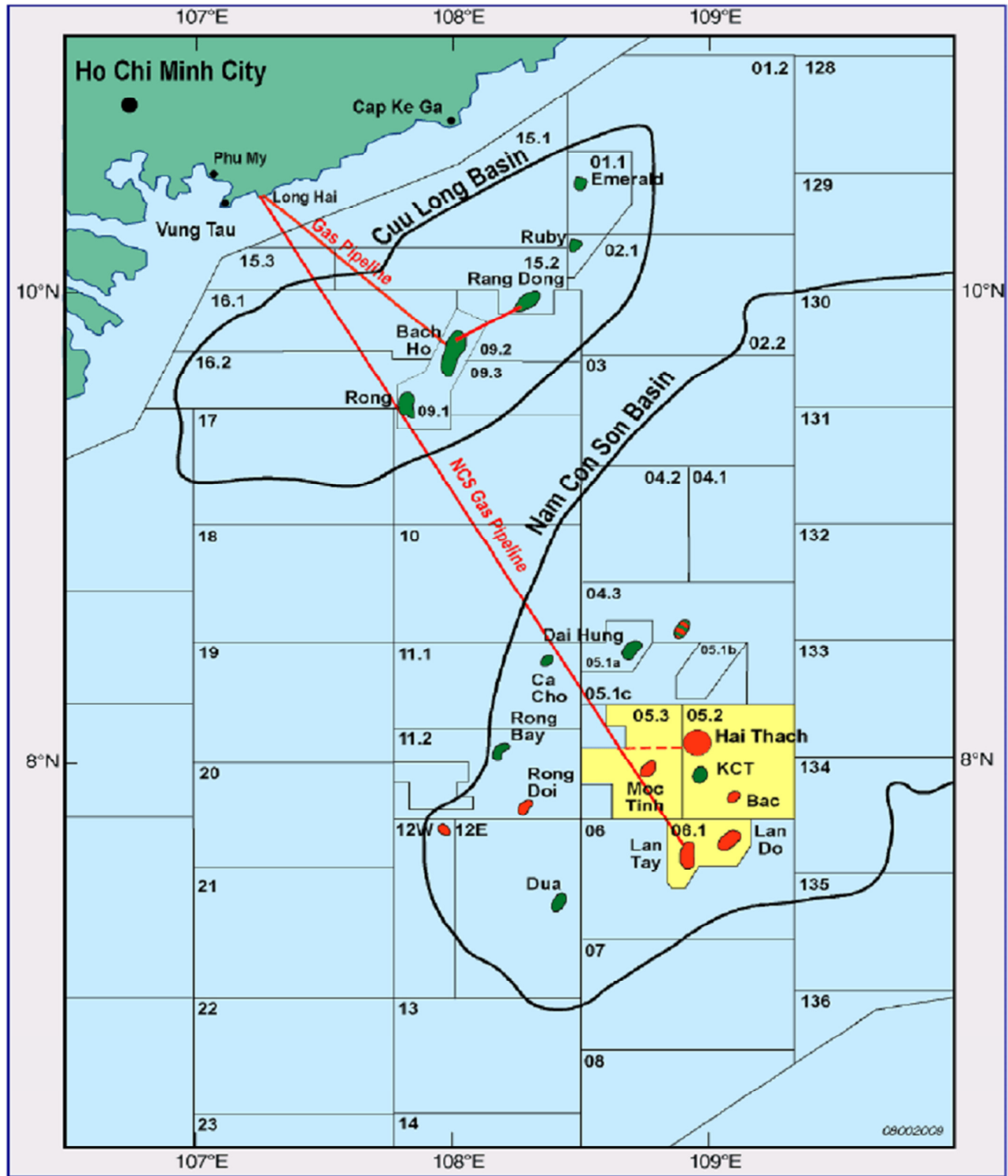


Trung Quốc khảo sát và uy hiếp bên trong EEZ 200 hải lý của Việt Nam - Bản đồ Phan Van Song

Việc báo chí nhấn mạnh tên “Bãi Tu Chính” đã không thể hiện hết mức độ của sự xâm lấn mới này. Thật ra, Mỏ Lan Đỏ nằm trong bồn Nam Côn Sơn, gần bờ hơn Bãi Tu Chính, cạnh mỏ Lan Tây, vốn là nguồn cung cấp 30% khí đốt của Việt Nam từ năm 2003. Và thật ra sáu trong tám lô bị đội Hải Dương Địa Chất 8 vi phạm, 130, 131, 132, 154, 155 và 156, đều nằm phía bắc bãi Tu Chính, với lô 130 chỉ cách đất liền Việt Nam khoảng 80 hải lý và đảo Phú Quý khoảng 37 hải lý.

Năm 2017 và 2018 Trung Quốc đã gây áp lực khiến Việt Nam phải ngưng Repsol hoạt động trong các lô 07-03 và 136-03 gần đó, và năm 2012, để trả đũa việc Việt Nam ban hành luật biển, Trung Quốc đã rao thầu cho 160.000 km² trong EEZ của Việt Nam, trong đó có các lô 130, 131, 132, 133, 154, 155, 156 và 157, mà

họ gọi là RJ03 và RJ27. Dĩ nhiên động thái mới của Trung Quốc là những bước trong một quá trình có chủ đích và sẽ không phải là những bước cuối cùng.



Các lô 05-2, 05-3, 06-1, 07-3, 136-3, công ty dầu khí từng và đang bị đe dọa - Bản đồ MM Marine

Ngày xưa, Trần Hưng Đạo thấy “sứ nguy đi lại nghênh ngang ngoài đường, uốn tác lưỡi cú điều mà lãng nhục triều đình; đem tấm thân dê chó mà khinh rẻ tổ phụ. Ý mệnh Hốt Tất Liệt mà đòi ngọc lụa để phụng sự lòng tham khôn cùng; khoác hiệu Vân Nam Vương mà hạch bạc vàng, để vết kiết của kho có hạn. Thật khác nào đem thịt ném cho hổ đói, tránh sao khỏi tai họa về sau”, làm ông “thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ

gói, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa; chỉ giận chưa thể xả thịt, lột da, ăn gan, uống máu quân thù; dẫu cho trăm thân ta phơi ngoài nội cỏ, nghìn thân ta bọc trong da ngựa, cũng nguyện xin làm.”

Ngày nay, Việt Nam lại đứng trước tình trạng “*hổ đói, tránh sao khỏi tai họa về sau*” và Bắc Kinh lại uốn tấc lưỡi bảo Việt Nam phải “*ứng xử cho đúng*”, “*tôn trọng chủ quyền Trung Quốc*” và “*đừng làm phức tạp tình hình*”. Chúng ta không sánh được với người hùng anh xưa, nhưng may mắn được sống trong một thế giới có những biện pháp hòa bình để bảo vệ quyền lợi của đất nước. Nếu bỏ phí cả những biện pháp đó thì “*chẳng khác nào quay mũi giáo mà xin đầu hàng, gơ tay không mà chịu thua giặc... há còn mặt mũi nào đứng trong cõi trời che đất chở này nữa?*”

Cơ chế giải quyết tranh chấp UNCLOS

Bài viết này sẽ cố gắng, qua các câu hỏi và trả lời, cung cấp thông tin về một trong những biện pháp văn minh nhất, bình đẳng nhất, với nó chí nhân có thể thay cường bạo như Nguyễn Trãi đã viết. Đó là kiện Trung Quốc.

1. Kiện Trung Quốc về điều gì?

Việt Nam cần kiện Trung Quốc vi phạm vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam.

2. Nếu Trung Quốc không chấp nhận ra tòa?

UNCLOS, trong Phần XV và các Phụ lục liên quan, quy định về một cơ chế giải quyết tranh chấp bắt buộc cho các quốc gia thành viên, trong đó có Việt Nam và Trung Quốc. Cơ chế này cho phép các thành viên kiện nhau về các tranh chấp liên quan đến việc diễn giải và áp dụng Công Ước, trong đó có tranh chấp về vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa. Với cơ chế này, dù Trung Quốc không chấp nhận ra tòa cũng không ngăn cản được vụ kiện. Trung Quốc cố ý không giải quyết tranh chấp một cách công bằng, và mục đích của cơ chế này chính là để cho các thành viên UNCLOS có thể thoát khỏi những sự cố ý tội tệ như thế.

Tuy cơ chế này cần hội tụ đủ một số điều kiện và có một số hạn chế, thí dụ như trong Điều 297 và 298, việc vụ kiện Phi-Trung 2013-2016 được thụ lý cho thấy khả năng là nếu Việt Nam kiện thì tòa cũng sẽ thụ lý.

3. Sao không kiện Trung Quốc chiếm Hoàng Sa, Trường Sa?

Bản chất của tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa là tranh chấp chủ quyền, không phải là diễn giải và áp dụng UNCLOS. Cơ chế giải quyết tranh chấp bắt buộc của UNCLOS không bao gồm những tranh chấp mà bản chất là tranh chấp chủ quyền. Tòa án Công lý Quốc tế cũng không có thẩm quyền để xử tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa cho đến khi mọi bên trong tranh chấp đã chấp nhận thẩm quyền của Tòa bằng một trong những hình thức trong Điều 36 và 37 của Quy chế của Tòa, và hiện nay điều kiện đó chưa được đáp ứng.

4. Tòa nào sẽ xử?

Điều 287 của UNCLOS cho phép các bên trong tranh chấp tuyên bố chọn phương tiện phân xử, thí dụ như Tòa án Công lý Quốc tế hay Tòa Trọng tài Quốc tế về Luật Biển (ITLOS), nhưng phương cách mặc định là một Hội đồng Trọng tài (HĐTT) lâm- cấp thời (ad hoc) được thiết lập theo Phụ lục VII của UNCLOS. Hội đồng bao gồm năm trọng tài: mỗi bên được chọn một và các bên cùng nhau chọn số còn lại. Nếu không đủ năm trọng tài vì các bên không đồng ý với nhau, hay có bên không chọn, thì Chủ tịch Tòa Trọng tài Quốc tế về Luật Biển sẽ chọn. Chính một HĐTT như thế đã phân xử vụ kiện Phi-Trung chứ không phải Tòa Trọng tài Thường trực (PCA) như thường bị hiểu lầm: Philippines chọn một trọng tài, nhưng Trung Quốc không tham gia, và Chủ tịch ITLOS Shunji Yanai chọn bốn trọng tài còn lại.

5. Hội đồng Trọng tài không phải là Tòa án Công lý Quốc tế, phán quyết của họ có ý nghĩa gì không?

Phán quyết của HĐTT hoàn toàn có tính ràng buộc giữa các quốc gia trong vụ kiện, đối với các quốc gia này thì không khác gì Tòa án Công lý Quốc tế đã xử. Thí dụ, phán quyết 2016 có tính ràng buộc giữa Philippines và Trung Quốc, dù Trung Quốc không công nhận. Tuy nhiên, phán quyết đó không có tính ràng buộc giữa các quốc gia đó và các bên thứ ba.

6. Phán quyết 2016 đã bác bỏ Đường Chữ U rồi, kiện nữa làm gì?

Phán quyết đó chỉ có tính ràng buộc giữa Philippines và Trung Quốc. Nếu Việt Nam muốn có một phán quyết có tính ràng buộc giữa mình và Trung Quốc, Việt Nam phải kiện Trung Quốc.

Lợi ích và khả năng thắng

7. Kiện có ích gì khi Trung Quốc sẽ không tuân thủ?

Chắc chắn Trung Quốc sẽ không tự nguyện tuân thủ phán quyết, cũng như họ đã không tuân thủ phán quyết 2016 về vụ kiện Phi-Trung. Nhưng một phán quyết xác nhận Việt Nam đúng, Trung Quốc sai, sẽ vô cùng hữu ích trong việc tranh thủ sự ủng hộ của thế giới. Các nước khác, đặc biệt là Mỹ, có thể ủng hộ Việt Nam một cách danh chính ngôn thuận, không thể bị cho là thiên vị một bên trong tranh chấp. Trung Quốc sẽ không thể ngụy biện rằng họ đang giải quyết và quản lý tranh chấp với các nước nhỏ một cách tốt đẹp, các nước ngoài khu vực không nên xen vào. Các nước khác có thể lên tiếng bảo vệ các công ty dầu khí của họ khi các công ty này làm việc với Việt Nam, Trung Quốc không thể yêu cầu họ rút ra khỏi “vùng tranh chấp”. Nếu trong tương lai Việt Nam phải đưa tranh chấp ra LHQ, vì chắc chắn là Trung Quốc sẽ leo thang lấn lướt, nếu có một phán quyết xác nhận Việt Nam đúng, Trung Quốc sai trong tay, Việt Nam sẽ được nhiều phiếu ủng hộ hơn.

Ngoài ra, phán quyết của HĐTT UNCLOS sẽ xứng đáng với chính nghĩa của Việt Nam hơn là cử người phát ngôn BNG, thậm chí cử ngoại trưởng, ra lặn ngụp trong cù nhầy với các tương nhiệm Trung Quốc, trong khi Bắc Kinh càng ngày càng lấn tới.

8. Lập luận của Việt Nam sẽ là gì?

Lập luận của Việt Nam có thể là

- (1) Các lô 05, 06, 07, 130, 131, 132, 133, 154, 155, 156, 157 và một phần của bãi Tư Chính nằm trong EEZ thuộc lãnh thổ không bị tranh chấp của Việt Nam.
- (2) Phần còn lại của bãi Tư Chính nằm trong thêm lục địa thuộc lãnh thổ không bị tranh chấp của Việt Nam.
- (3) Các khu vực này nằm dưới mặt nước, do đó không nước nào có thể tuyên bố chủ quyền đối với chúng.
- (4) Các khu vực này không thể nằm trong vùng đặc quyền kinh tế hay thêm lục địa của bất cứ đảo nào đang bị tranh chấp (tức là các đảo thuộc quần đảo Trường Sa).
- (5) Trung Quốc không thể có quyền lịch sử đối với vùng đặc quyền kinh tế hay thêm lục địa của Việt Nam.
- (6) Vì vậy các khu vực này hoàn toàn thuộc quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam.
- (7) Trung Quốc đã vi phạm các quyền này của Việt Nam và phải ngưng vi phạm.

9. Khả năng Việt Nam thắng là bao nhiêu?

Để thắng, Việt Nam phải vượt qua ba thử thách: Hội đồng Trọng tài có thẩm quyền hay không (vấn đề jurisdiction), vụ kiện có thể được chấp nhận hay không (vấn đề admissibility), và các lập luận của Việt Nam có đúng hay không (vấn đề merit). Ba thử thách này dựa trên cùng các nguyên tắc trong vụ kiện Trung-Phi. Tuy HĐTT mới không bị phán quyết 2016 bắt buộc phải xử Việt Nam thắng, khả năng là Việt Nam cũng sẽ thắng.

Thử thách thứ nhất tương đương với trong vụ kiện Trung-Phi, và khả năng là HĐTT mới cũng sẽ kết luận rằng họ có thẩm quyền. Các luật gia ủng hộ Trung Quốc có thể cho rằng cả hai nước đều đòi chủ quyền trên quần đảo Trường Sa như một đơn vị bao gồm các thực thể và các vùng nước, do đó tranh chấp là tranh chấp chủ quyền và nằm ngoài thẩm quyền của HĐTT. Nhưng yêu sách của bất cứ nước nào cũng phải dựa trên nguyên tắc đất thống trị biển, và thêm vào đó các vùng biển trong vụ kiện nằm quá xa quần đảo để bất cứ nước nào có thể đòi chủ quyền với chúng như một đơn vị với quần đảo, cho nên lập luận đó sẽ bị bác bỏ.

Trong thử thách thứ nhì, Việt Nam có một điểm mà Philippines không có, đó là bản “Thỏa thuận về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHND Trung Hoa” ngày 11/10/2011, trong đó có câu “Đối với tranh chấp trên biển giữa Việt Nam-Trung Quốc, hai bên giải quyết thông qua đàm phán và hiệp thương hữu nghị”. Các luật gia ủng hộ Trung Quốc có thể khai thác câu này, diễn giải rằng nó đã loại cơ chế giải quyết tranh chấp bắt buộc của UNCLOS. Tuy nhiên, lập luận của HĐTT của vụ kiện Phi-Trung trong phán quyết về thẩm quyền, đoạn 222-225, tuy là về DOC, cho thấy khả năng là diễn giải đó cũng sẽ bị HĐTT mới bác bỏ.

Thử thách thứ ba có hai phần: bác bỏ yêu sách “quyền lịch sử đối với EEZ và TLD”, và chứng minh “không có EEZ có thể thuộc Trường Sa phủ trùm lên các khu vực trong vụ kiện.” HĐTT 2016 đã bác bỏ yêu sách “quyền lịch sử đối với EEZ và TLD” một cách vững chắc, và khả năng là HĐTT mới sẽ công nhận lập luận đó. Điểm “không đảo nào trong quần đảo Trường Sa có EEZ” là điểm có thể bị tranh cãi nhiều nhất, và khó có thể chắc chắn 100% rằng HĐTT mới cũng sẽ công nhận điểm đó. May mắn cho Việt Nam, giả sử như HĐTT mới không công nhận điểm đó đi nữa, ba đảo lớn nhất, Ba Bình, Thị Tứ, Bến Lạc đều nằm xa các khu vực trong vụ kiện. Giả sử các đảo này được cho là có EEZ đi nữa, EEZ tối đa của chúng chỉ trùm phủ lên một diện tích nhỏ của các khu vực trong vụ kiện. Nếu các luật gia ủng hộ Trung Quốc đưa ra lập luận kiểu quần đảo Trường Sa và vùng nước lân cận là một đơn vị chủ quyền thì cũng vô ích, vì nếu đã là “vùng nước lân cận” thì không thể lan ra đến các khu vực trong vụ kiện. Do đó, khả năng Việt Nam thắng kiện còn lớn hơn khả năng Philippines thắng khi họ đưa Trung Quốc ra tòa.

Rút ròi và lỗ cơ hội

10. Nếu Trung Quốc rút ra khỏi UNCLOS thì sao?

Đây là một câu hỏi quan trọng cho Việt Nam. Nếu Trung Quốc rút ra khỏi UNCLOS trước khi Việt Nam nộp đơn kiện, HĐTT sẽ không còn thẩm quyền để xử, Việt Nam sẽ không còn cơ chế để đưa Trung Quốc ra Tòa.

Năm 2006 Trung Quốc đã vận dụng Điều 298 cho phép họ tuyên bố rút ra khỏi một phần của cơ chế giải quyết tranh chấp bắt buộc của UNCLOS, phần liên quan đến phân định ranh giới biển. Với tuyên bố đó Trung Quốc đã đi trước một bước và làm cho Việt Nam mất đi cửa ngõ rộng nhất để kiện những bước kế tới của họ: đuổi BP năm 2007, đuổi Exxon Mobil năm 2008, phản đối đệ trình của Việt Nam về thềm lục địa năm 2009, và hàng loạt những hành động lấn lướt khác.

Nếu Việt Nam để cho Trung Quốc đi bước trước lần nữa, Việt Nam sẽ mất đi cửa ngõ duy nhất còn lại để kiện họ. Có thể Trung Quốc sẽ đi bước này trước khi họ bắt đầu một giai đoạn mới để tước đoạt từ Việt Nam.

11. Vậy tại sao Việt Nam không kiện?

Đây cũng là câu hỏi quan trọng cho Việt Nam. Có thể là Việt Nam quá rụt rè, không làm điều tối ưu, không tận dụng các phương tiện hòa bình để tự vệ, không có một chiến lược tổng thể và lâu dài, có thể sẽ lỡ cơ hội. Có điều đáng lưu ý là khi Philippines còn bị lấn lướt ít hơn Việt Nam thì họ đã khởi kiện Trung Quốc rồi (năm 2013), và khi đó họ không thể biết nhiều về thắng-thua như ta biết hiện nay. Điều thứ nhì là khi họ kiện thì Bắc Kinh đã nổi giận nhưng không trả đũa. Điều thứ ba là mặc dù Tổng thống Duterte có chính sách thân-sợ-thua Trung Quốc, gác phán quyết sang một bên, họ có sự lựa chọn gác hay không - Việt Nam không có sự lựa chọn đó. Điều thứ tư đáng lưu ý là khi tàu Trung Quốc đâm chìm một tàu cá Philippines thì người dân Philippines phản ứng mạnh mẽ, và Trung Quốc chỉ lấp liếm đó là tai nạn, tàu của họ định cứu các ngư dân Philippines bị nạn, nhưng do bị tám tàu cá Philippines bao vây nên phải bỏ đi - khác hẳn khi tàu Trung Quốc đâm chìm rất nhiều tàu cá Việt Nam và không mấy may mắn đến các phản ứng ngoại giao của chính phủ Việt Nam.